

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-PT

Ngày: 11-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Thanh

Các Thẩm phán: Ông Tôn Anh Dũng và Ông Lê Vũ Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Bảo Lâm - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11/3/2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 03/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Trương Tấn Ngh, do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của Bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2020/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXX-PT ngày 24 tháng 02 năm 2021.

- Người có kháng cáo:

Bị cáo: **Trương Tấn Ngh**; sinh ngày 06/12/1966; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn L, xã B, huyện Con Công, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Trương Văn X và bà Nguyễn Thị S; có vợ Nguyễn Thị Ngọc M; con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2006. Nhân thân: Năm 1985, tham gia Ngh vụ quân sự tại Khe Lang, Can Lộc, Hà Tĩnh; tháng 5/1986, tham gia tại chiến trường Lào, thuộc Phòng Tham mưu, Sư đoàn 324, Quân khu 4; từ năm 1987 đến năm 1994, công tác tại Sư đoàn 324, Quân khu 4; tháng 6/1994, xuất ngũ trở về địa phương. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Phan Văn Ngọc (đã chết);

- Đại diện hợp pháp của bị hại Phan Văn Ngọc:

+ Bà Mai Thị Bướm, sinh năm 1973 và anh Phan Ngọc Quý, sinh năm 1992 (là vợ và con của bị hại); nơi cư trú: Tổ dân phố Chăm, phường Hương Hồ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 14/7/2020, Trương Tấn Ngh có giấy phép lái xe hợp lệ (hạng E) trực tiếp điều khiển xe ô tô khách BKS 37B - 025.10 lưu thông theo hướng Đông Hà - Đà Nẵng. Khi đến Km 10⁺³⁰⁰ đường tránh Huế, thuộc địa bàn phường Hương Hồ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, đây là đoạn đường được rải thảm nhựa, mặt đường phẳng, cong về phía bên trái theo hướng Đông Hà - Đà Nẵng, tầm nhìn không bị hạn chế, cách hiện trường 100 mét về hướng Đông Hà có gắn biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên và đường cong. Lúc này, Ngh quan sát phía ngược chiều không có phương tiện lưu thông nên điều khiển xe ô tô BKS 37B - 025.10 lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi của mình với tốc độ khoảng 65 km/h. Khi đầu xe ô tô cách ngã tư đường Văn Thánh và đường tránh Huế khoảng 10 m, Ngh phát hiện xe mô tô BKS 75K6 - 1830, do anh Phan Văn Ngọc trực tiếp điều khiển chạy theo hướng đường Văn Thánh - đường tránh Huế, Ngh liền đạp phanh xe ô tô nhưng do khoảng cách quá gần, nên để phía trước đầu xe ô tô va vào xe mô tô và người anh Ngọc gây nên vụ tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh Phan Văn Ngọc chết tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Hiện trường để lại sau khi tai nạn xảy ra là: Đoạn đường tại Km 10⁺³⁰⁰ đường tránh Huế thuộc địa bàn phường Hương Hồ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, đoạn đường được rải thảm nhựa, mặt đường phẳng, cong về bên trái theo hướng Đông Hà - Đà Nẵng, tầm nhìn không bị hạn chế, cách hiện trường 100 mét về hướng Đông Hà có gắn biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, đường cong, mặt đường rộng 11 mét được chia làm 04 làn đường, 02 làn đường dành cho xe cơ giới ngăn cách bởi vạch kẻ đường màu vàng đứt quãng, mỗi làn rộng 3m50, 02 làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ, mỗi làn đường rộng 02 mét. Cách hiện trường về phía Chùa Thiên Mụ 50 mét có đặt biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên.

Theo hướng Đông Hà - Đà Nẵng tiến hành khám nghiệm hiện trường đã xác định: Tại thời điểm xảy ra tai nạn, xe ô tô khách BKS 37B-025.10 chạy theo hướng Đông Hà - Đà Nẵng, xe mô tô BKS 75K6-1830 chạy qua đường từ trái sang phải (hướng Đông Hà - Đà Nẵng). Khi đến địa điểm trên, phía trước đầu xe ô tô khách đã va vào thân xe bên phải xe mô tô BKS 75K6-1830 gây tai nạn, điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 37B - 025.10 và xe mô tô BKS 75K6 - 1830 nằm trên phần đường trái, cách mép đường phải 6m10 và cách khởi điểm vùng cày số (2) là 1m50.

Trên cơ sở các dấu vết đã thu thập được tại hiện trường, phương tiện, xác định: Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông trên lỗi dẫn đến hậu quả vụ án do Trương Tấn Ngh điều khiển xe ô tô khách BKS 37B-025.10 đi không đúng phần đường quy định; không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn tại đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với

đường không ưu tiên, biển báo hiệu nguy hiểm đường cong, vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2014/TT-BGTVT ngày 29/8/2019, khoản 1 Điều 9, Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Hậu quả làm anh Phan Văn Ngọc chết; hành vi đó đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Ngày 14/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà đã ra Quyết định số 101 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xác định nguyên nhân chết đối với nạn nhân Phan Văn Ngọc.

Tại bản kết luận giám định số 432/GĐ ngày 29/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

1. Các kết quả giám định chính: Tử thi nam 52 tuổi, thể trạng trung bình, tử thi còn ấm, xác mềm.

Vùng đầu, mặt bên phải có rải rác các vết rách da, bờ sạch, dạng cắt. Đa số các vùng còn lại trên cơ thể có tổn thương dạng đè ép, mài trượt, bờ mép thô ráp dính nhiều cát sỏi.

Gãy cột sống cổ 5-6.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Gãy cột sống cổ.

Ngày 27/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà đã ra Quyết định số 109 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xác định nồng độ cồn trong máu của anh Phan Văn Ngọc.

Tại bản kết luận giám định số 451/GĐ ngày 10/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

Mẫu máu ghi thu của Phan Văn Ngọc gửi giám định có nồng độ Ethanol (cồn) là 133,9 mg/100ml.

Qua kiểm tra, Trương Tấn Ngh không sử dụng rượu bia và các loại chất ma túy.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà đã ra văn bản yêu cầu định giá tài sản số 45 trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Hương Trà xác định thiệt hại thực tế đối với 01 xe mô tô BKS 75K6-1830 tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTS ngày 10 tháng 8 năm 2020, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Hương Trà kết luận 01 xe mô tô BKS 75K6-1830 bị thiệt hại là 898.000 đồng.

- Ngày 16/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà đã ra Quyết định số 102 trưng cầu Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Thừa Thiên Huế giám định: Hệ thống điều khiển và hệ thống hãm của xe ô tô khách BKS 37B-025.10.

Qua giám định, Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Sở giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

* Xe ô tô khách BKS: 37B-025.10 - Hệ thống phanh:

+ Hiệu quả phanh chính 63%: Đạt yêu cầu.

+ Sai lệch lực Tpliani lớn nhất trên một trục: 03%: Đạt yêu cầu + Hiệu quả phanh đỗ 30%: Đạt yêu cầu.

+ Các cơ cấu dẫn động phanh hoạt động bình thường.

- Hệ thống điều khiển: Hoạt động bình thường, các cơ cấu dẫn động, liên kết đảm bảo yêu cầu, không phát hiện hư hỏng.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe ô tô khách BKS 37B-025.10; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô khách BKS 37B-025.10; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe ô tô khách BKS 37B-025.10; 01 bản sao giấy đăng ký xe ô tô khách BKS 37B-025.10; 01 giấy biên nhận thể chấp số 777112; 01 xe mô tô BKS 75K6-1830. Tất cả các vật chứng trên đều đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Vật chứng còn tạm giữ theo hồ sơ gồm: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Trương Tấn Ngh; 01 cuốn sổ hộ chiếu số B 5995498 mang tên Trương Tấn Ngh.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Tấn Ngh đã thoả thuận bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Bà Mai Thị Bướm - đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì khác và có đơn đề bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trương Tấn Ngh.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trương Tấn Ngh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trương Tấn Ngh 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo luật định.

Ngày 27/11/2020, bị cáo Trương Tấn Ngh có Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Cùng ngày, bà Mai Thị Bướm và anh Phan Ngọc Quý là vợ, con của bị hại cũng có Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo nhận tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm, đề nghị:

Về tính hợp pháp của kháng cáo: Nội dung kháng cáo đảm bảo thời hạn theo qui định Bộ luật tố tụng hình sự cần được xem xét chấp nhận.

Toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ.

Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo:

Qua xem xét nội dung vụ án, thấy rằng nguyên nhân xảy ra hậu quả vụ án lỗi chính thuộc về bị cáo đi không đúng phần đường quy định; không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép tại đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, biển báo hiệu nguy hiểm đường cong, vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2014/TT-BGTVT ngày 29/8/2019, khoản 1 Điều 9, Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Tuy nhiên, bị hại khi điều khiển phương tiện không có Giấy phép lái xe theo qui định, sử dụng rượu bia vượt quá mức cho phép, đi từ đường không ưu tiên vào đường ưu tiên nhưng không quan sát kỹ và nhường đường cho phương tiện giao thông trên đường ưu tiên là có một phần lỗi, là nguyên nhân gián tiếp góp phần dẫn đến vụ tai nạn. Lỗi trong vụ án này là do lỗi hỗn hợp, cấp sơ thẩm xử phạt 07 tháng tù là đảm bảo, tương xứng mức độ tội phạm đối với bị cáo nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt.

Sau khi xảy ra tai nạn, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, đề nghị giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo được hưởng án treo và có đơn kháng cáo; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại. Hoàn cảnh bị cáo hiện là lao động chính, phải nuôi bố mẹ già, bố trên 101 tuổi và 02 con đang đi học; lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Bố, mẹ đẻ, bố đẻ của vợ là những người có công cách mạng được nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương kháng chiến.

Từ những căn cứ nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và của đại diện hợp pháp bị hại, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng thêm điều 65 BLHS theo hướng dẫn Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo qui định pháp luật cũng đảm bảo tác dụng răn đe giáo dục bị cáo.

Về ý kiến của bị cáo xin được nhận lại Giấy phép lái xe và hộ chiếu, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo, của đại diện hợp pháp của bị hại phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 20 ngày 14/7/2020, tại Km 10⁺³⁰⁰ đường tránh Huế thuộc địa phận phường Hương Hồ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, Trương Tấn Ngh trực tiếp điều khiển xe ô tô khách BKS 37B-025.10 lưu thông theo hướng Đông Hà - Đà Nẵng. Khi đến địa điểm trên do đi không đúng phần đường quy định, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép tại đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, đường cong về bên trái nên đã để xe ô tô BKS 37B-025.10 va vào xe mô tô BKS 75K6-1830 do anh Phan Văn Ngọc điều khiển từ trái sang phải đường gây tai nạn giao thông. Hậu quả anh Phan Văn Ngọc chết tại chỗ; xe mô tô BKS 75K6-1830 hư hỏng, thiệt hại 898.000 đồng.

Xét nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn, thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đầy đủ Giấy phép lái xe theo qui định; nên khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải có Ngh vụ chấp hành nghiêm các quy định pháp luật. Lỗi chính trong vụ án dẫn đến hậu quả vụ tai nạn giao thông là do bị cáo đã điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép tại đoạn đường ngoài khu dân cư, có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, đường cong sang trái; vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2014/TT-BGTVT ngày 29/8/2019, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người.

Hành vi nêu trên của Trương Tấn Ngh đã phạm vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, vi phạm khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư 31/TT - GTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng quy định của pháp luật.

Xét về lỗi và nguyên nhân dẫn đến vụ án; đối với người bị hại khi tham gia giao thông đã không chấp hành đúng các qui định về lĩnh vực hành chính: Sử dụng nồng độ cồn vượt quá mức cho phép (trong mẫu máu gửi giám định có nồng độ Ethanol (cồn) 133,9 mg/100ml), không có Giấy phép lái xe theo qui định; khi đi trên đường không ưu tiên vào đường ưu tiên có biển báo nhưng đã không dừng lại đến mức không nguy hiểm; phải có Ngh vụ nhường đường cho phương tiện trên đường ưu tiên nhưng bị hại cũng đã không chấp hành qui tắc tham gia giao thông, có một phần lỗi là nguyên nhân góp phần dẫn đến vụ tai nạn; đã phạm vào qui định tại khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008: “*Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới*”.

Đây là nguyên nhân góp phần dẫn đến hậu quả vụ tai nạn; tuy nhiên, lỗi chính thuộc về bị cáo nên cần phải cân nhắc, xét xử mức án tương xứng nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và về đặc điểm nhân thân của bị cáo để

xử phạt bị cáo Trương Tấn Ngh 07 (Bảy) tháng tù là đã có xem xét chiều cố, phù hợp với quy định của pháp luật, không nặng.

Trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo xuất trình giấy tờ có xác nhận của chính quyền địa phương: Bản thân phải nuôi bố, mẹ già; bố 101 tuổi là người có công cách mạng, bố, mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhất, Hạng Nhì, Hạng Ba; bố đẻ của vợ là thương binh Hạng 4/4, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất, có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng theo qui định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[2] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo:

Quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường, khắc phục thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có thời gian dài (09 năm) tham gia quân đội, trong đó: có 02 năm tham gia quân đội làm nhiệm vụ Quốc tế tại Lào, 07 năm tham gia quân đội trong nước tại Quân khu 4; lần đầu phạm tội; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, địa phương xác nhận là công dân tham gia tích cực công tác tại địa phương và của Hội cựu chiến binh; xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo trở thành công dân tốt; đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đảm bảo rắn đe, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa chung, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân tốt.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trương Tấn Ngh có hội đủ điều kiện qui định tại Điều 1, Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Do đó, cần chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo, của người đại diện hợp pháp của bị hại và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Vì vậy, cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015; Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, giữ nguyên mức hình phạt, thay đổi biện pháp chấp hành hình phạt; cho bị cáo Trương Tấn Ngh được hưởng án treo và áp dụng thời gian thử thách theo qui định pháp luật.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ điểm d, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Trương Tấn Ngh và đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu.

Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; cần trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Trương Tấn Ngh; 01 cuốn sổ hộ chiếu số B 5995498 mang tên Trương Tấn Ngh theo qui định pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm d, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Tấn Ngh và của người đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên mức hình phạt, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt: Bị cáo Trương Tấn Ngh 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Giao bị cáo Trương Tấn Ngh cho UBND xã B, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm Ngh vụ trong thời gian thử thách quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015:

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ngh vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trương Tấn Ngh và đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Mai Thị Bướm, anh Phan Ngọc Quý không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 27/11/2020 của Toà án nhân dân thị xã Hương Tr, tỉnh Thừa Thiên Huế không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- UBND xã Bồng Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An;
- TAND thị xã Hương Trà;
- Công an thị xã Hương Trà;
- CQTHAHS thị xã Hương Trà;
- Chi cục THADS thị xã Hương Trà;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: hồ sơ; Tòa HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Văn Thanh